SIGMACOVER™ 246

THÔNG TIN CHUNG

- Xuất xứ: Indonesia
- Độ bóng: Vỏ trứng
- Thời gian khô: Khô bề mặt 2 giờ
- Số thành phần: 2
- Màu sắc: Nâu đỏ, kem, xám

THÔNG TIN CHI TIẾT

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Lớp sơn hai thành phần gốc epoxy zinc phosphate , có polyamine kết dính cao có thể sơn ở độ dày cao

ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Hệ sơn epoxy đa năng tạo lớp phủ để bảo vệ các kết cấu thép trong tiếp xúc với không khí
- Bám dính tốt với thép.
- Có tính chất thấm sâu và thấm ướt tốt
- Dễ dàng thi công bằng cách phun.
- Đóng rắn tại nhiệt độ thấp tới 5°C (41°F)
- Bề mặt sơn đẹp trên bề mặt thép có lớp sơn lót kẽm silicate

MÀU SẮC VÀ ĐỘ BÓNG

- Nâu đỏ, kem, xám
- Vỏ trứng

THÔNG SỐ CƠ BẢN TẠI 20°C (68°F)

Thông số kĩ thuật cho thành phần sơn đã trộn	
Số thành phần	Hai
Tỉ trọng khối lượng	1.4 kg/l (11.7 lb/US gal)
Thể tích chất rắn	64 ± 2%
VOC (Supplied)	Directive 1999/13/EC, SED: max. 241.0 g/kg UK PG 6/23(92) Appendix 3: max. 337.0 g/l (approx. 2.8 lb/US gal)
Độ dày màng sơn khô cho phép	75 - 150 µm (3.0 - 6.0 mils)
Định mức lí thuyết	8.5 m²/l for 75 µm (342 ft²/US gal for 3.0 mils)
Thời gian khô để sờ được sau	2 giờ
Thời gian khô để sơn lớp kết tiếp	Tối thiểu: 10 tiếng Tối đa: 6 tháng
Thời gian đóng rắn	7 ngày
Thời gian bảo quản (cất giữ ở nơi khô ráo và thoáng mát)	Tối thiểu 24 tháng

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ NHIỆT ĐỘ TRONG QUÁ TRÌNH SƠN

Điều kiện chuẩn bị bề mặt

- Thép; phun hạt đạt tiêu chuẩn ISO-Sa2½ hoặc làm sạch cơ học tiêu chuẩn ISO-St3
- Sơn lót là kẽm silicate; (SIGMAZINC 158, SIGMAWELD 165 or SIGMAWELD 199) yêu cầu kĩ thuật sơn mist coat

Điều kiện nhiệt độ bề mặt

- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn cần trên 5°C (41°F)
- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn tối thiểu 3°C (5°F) và cao hơn điểm sương.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tỉ lệ trộn theo thể tích chính với chất đóng rắn 80:20 (4:1)

- Nhiệt độ của sơn và keo sau khi đã pha trộn vào với nhau nên ở mức trên 15°C (59°F), nếu không phải pha thêm dung môi để tăng độ nhớt.
- Quá nhiều dung môi làm giảm khả năng chống chảy và đóng rắn chậm.
- Pha thêm dung môi sau khi đã pha trộn thêm thành phần sơn.
- Trên bề mặt sơn lót là kẽm silicate (SIGMAZINC 158) cần sử dụng kĩ thuật phun: thi công với 2 lớp sơn ướt với khoảng thời gian 2 phút

Thời gian sống của sơn: 8 giờ tại tại 20°C (68°F)

SƠN PHUN KHÍ NÉN

Dung môi đề xuất: THINNER 91-92
% Pha dung môi: 0 - 10%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công
Cở béc phun: Xấp xỉ 0.46 – 0.53 mm (0.018 – 0.021 in)
Áp lực tại đầu phun: 14.0 - 25.0 MPa (xấp xỉ 140 - 250 bar; 2031 - 3626 p.s.i.)

Chổi cọ

- Khi sơn bằng chổi cọ sẽ để lại vết lăn trên bề mặt, vì bản chất thixatropic của sơn chỉ phù ợp ho các khu vực góc hẹp hoặc sọc sơn
- Khi sơn bằng con lăn sẽ để lại vết lăn trên bề mặt và chỉ thích hợp khi sơn với chiều dày tối thiểu yêu cầu
- Chỉ dùng loại con lăn thích hợp khi sơn loại sơn epoxy

Dung môi đề xuất: THINNER 91-92
Khối lượng dung môi: 0 – 5%

Dung môi xúc rửa: THINNER 90-53

THÔNG TIN BỔ SUNG

Chiều dày màng sơn và định mức	
Chiều dày khô tính bằng µm	**Độ phủ lí thuyết**
75 µm (3.0 mils)	8.5 m^2/l (342 ft^2/US gal)
100 µm (4.0 mils)	6.4 m^2/l (257 ft^2/US gal)
150 µm (6.0 mils)	4.3 m^2/l (171 ft^2/US gal)

Bảng thời gian phủ lớp kế tiếp với độ dày khô lên tới 150 µm (6.0 mils)					
Phủ với...	**Khoảng thời gian**	**10°C (50°F)**	**20°C (68°F)**	**30°C (86°F)**	**40°C (104°F)**
itself	Tối thiểu	24 tiếng	10 tiếng	8 tiếng	6 tiếng
	Tối đa	không	không	không	không
	Tối đa tiếp xúc với ánh nắng mặt trời	3 tháng	3 tháng	3 tháng	3 tháng

Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên tới 100 µm (4.0 mils)			
Nhiệt độ bề mặt	**Khô bề mặt**	**Khô để vận chuyển**	**Đóng rắn hoàn toàn**
5°C (41°F)	12 tiếng	24 tiếng	20 ngày
10°C (50°F)	7 tiếng	18 tiếng	14 ngày
15°C (59°F)	5 tiếng	12 tiếng	10 ngày
20°C (68°F)	3 tiếng	6 tiếng	7 ngày
30°C (86°F)	2 tiếng	4 tiếng	3 ngày
40°C (104°F)	1 tiếng	3 tiếng	48 tiếng

Thời gian sống (có độ nhớt để thi công được)	
Nhiệt độ với thành phần sơn đã trộn	**Thời gian sống**
10°C (50°F)	16 tiếng
15°C (59°F)	12 tiếng
20°C (68°F)	8 tiếng
25°C (77°F)	6 tiếng
30°C (86°F)	4 tiếng
40°C (104°F)	2 tiếng

ĐỀ PHÒNG AN TOÀN

- Đối với sơn và dung môi cho phép xem bảng an toàn 1430, 1431 và các thông số kĩ thuật an toàn vật liệu lien quan.
- Đây là lớp sơn gốc dung môi nên cần chú ý tránh hít bụi sơn hay mùi sơn cũng như tiếp xúc với màng sơn còn ướt và tránh để da, mắt tiếp xúc vào.

GÍA TRỊ SỬ DỤNG TOÀN CẦU

Mục tiêu của hãng sơn PPG Protective and Marine Coatings là luôn cung cấp cùng một loại sản phẩm trên toàn thế giới, thỉnh thoảng có những hiệu chỉnh nhỏ nhằm phù hợp với từng điều lệ hoặc qui định chung của từng vùng hoặc từng nước.